TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 228/2019/HSST
Ngày 25/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đình Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tiến

Bà Phùng Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Diệp Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 219/2019/HSST ngày 22/11/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 219/2019/QĐXXST–HS ngày 10/12/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Quỳnh N**, sinh năm 1978; HKTT: xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: số 23 ngõ 10, H 5, phường H, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Tham gia đảng phái, đoàn thể: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Công P; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Y (đều đã chết); Gia đình có 04 anh chị em ruột, N là thứ hai; Chồng, con: chưa có; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 10/6/2019, Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Hà Nội xử lý hành chính về hành vi gây mất trật tự tại bệnh viện.

Danh chỉ bản số 428 Công an quận Hà Đông lập ngày 04/9/2019

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn G, sinh năm 2000; địa chỉ: thôn K, xã P, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

2. Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1998; địa chỉ: thôn K, xã P, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

3. Vũ Hồng T, sinh năm 1985; địa chỉ: số 23 ngõ 137 T, tổ dân phố số 2, phường V, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

4. Trần Thị L, sinh năm 1990; địa chỉ: P 2940, Tòa nhà CT , Chung cư Đ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

5. Nguyễn Thị Phương T1, sinh năm 1984; địa chỉ: P 2415 Tòa nhà 143 T, phường V, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 27/02/2018, tại khu vực Trung tâm thương mại Melinh Plaza thuộc phường Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, tổ công tác Đội 12 Phòng cảnh sát hình sự Công an thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an phường Hà Cầu kiểm tra hành chính bắt quả tang Nguyễn Thị Quỳnh N đang giao dịch bán 02 giấy khám sức khỏe giả với giá 100.000 đồng/1 tờ cho Nguyễn Văn G sinh năm 2000 và Nguyễn Xuân Q sinh năm 1998, cùng trú tại xã Phúc Lâm, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản thu giữ vật chứng và chuyển kèm theo hồ sơ vụ việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Quỳnh N khai nhận: Khoảng tháng 10/2017, thấy nhiều người có nhu cần giấy khám sức khỏe nên Nguyễn Thị Quỳnh N đã tìm hiểu và đặt mua qua mạng internet của đối tượng tên Hằng, có số điện thoại 0162.867.64xx (Hiện chưa xác minh được nhân thân) 30 tờ giấy khám sức khỏe giả khổ A3, đã có sẵn chữ ký của các bác sĩ khám và Phó giám đốc Nguyễn Thúy V, đóng dấu tròn mang dòng chữ "Bộ Y tế - Bệnh viện E", phần tên người được khám và ngày khám bỏ trống, với giá 80.000 đồng/tờ. Mỗi giấy khám sức khỏe giả N bán với giá từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng. Khi có khách mua, N tự điền các thông tin về người được khám và nội dung kết quả khám vào giấy khám sức khỏe cho khách.

Ngoài việc bán giấy khám sức khỏe giả cho Quyền và Giỏi ngày 27/02/2018, N còn khai nhận đã bán được 17 tờ giấy khám sức khỏe giả cho nhiều người khác nhau nhưng không nhớ chính xác người mua, thời gian và giá tiền mua bán. Quá trình xác minh đã xác định được 03 trong số 17 người đã mua giấy khám sức khỏe giả của N, cụ thể:

- Ngày 29/01/2018, N bán 01 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Vũ Hồng T sinh năm 1985, trú tại Tổ 2, phường V, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội với giá 150.000 đồng tại khu vực bãi xe phường Hà Cầu, quận Hà Đông.

- Ngày 01/02/2018, N bán 01 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Trần Thị L sinh năm 1990, trú tại thôn K, xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định với giá 120.000 đồng tại khu vực Trung tâm thương mại Melinh Plaza Hà Đông.

- Ngày 26/02/2018, N bán 01 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Nguyễn Thị Phương T1 sinh năm 1984, trú tại số nhà 143 đường T, phường V, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội với giá 150.000 đồng tại khu vực chung cư Huyn-dai, phường Hà Cầu, quận Hà Đông.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- Thu do Nguyễn Thị Quỳnh N tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, màu trắng, số Imeil: 012747008922926; số tiền 1.200.000 đồng (N khai nhận là tiền thu được do bán giấy chứng nhận sức khỏe giả); 11 tờ giấy khổ A3 đề "GIẤY KHÁM SỨC KHỎE", góc bên trái trên cùng đề "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN E", góc bên phải đóng dấu đỏ "ĐÃ THU TIỀN Ngày … tháng … năm 20…". Phần thông tin người khám gồm họ tên, tuổi, số CMND hoặc hộ chiếu, chỗ ở hiện tại và phần "Người đề nghị khám sức khỏe" được để trống. Tại mục "I. KHÁM THỂ LỰC" được điền sẵn kết quả khám bằng mực xanh. Tại mục "II. KHÁM LÂM SÀNG" được điền sẵn kết quả khám bằng mực xanh và mực đen, có sẵn chữ ký các bác sỹ bằng mực xanh và mực đen và được đóng sẵn dấu chức danh "BS. Phan Thị Thúy", "ThS-BS. Nguyễn Trần Quang Sáng", "BS CKI. Đặng Thị Thiềm" và "BS. Giáp Thị Thùy Liên" bằng mực xanh. Tại mục "III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG" được điền sẵn kết quả khám, có sẵn chữ ký và dấu chức danh "BS. Vũ Thùy Trang" bằng mực xanh; được đóng sẵn dấu "ÂM TÍNH" màu đỏ và dấu "TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG" màu xanh. Tại mục "IV. KẾT LUẬN" có sẵn kết quả phân loại sức khỏe và đóng sẵn dấu "HIỆN TẠI ĐỦ SỨC KHỎE ĐỂ HỌC TẬP - CÔNG TÁC". Bên dưới phần "NGƯỜI KẾT LUẬN" có sẵn chữ ký màu xanh, dấu chức danh "PHÓ GIÁM ĐỐC Nguyễn Thúy Vinh" màu đỏ và dấu tròn màu đỏ đề "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN E", có sẵn dấu tròn đỏ giáp lai giữa 02 tờ giấy khám sức khỏe đề "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN E".

- Thu giữ của Nguyễn Văn G: 01 tờ giấy khổ A3 đề "GIẤY KHÁM SỨC KHỎE", góc bên trái trên cùng đề "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN E", phía dưới có đề số 162/GKSK-BVE và phần "Lý do khám sức khỏe" được ghi "Đi làm". Ngày đề nghị khám sức khỏe ghi ngày 27/02/2018. Những nội dung còn lại giống 11 tờ giấy đã thu giữ của N nêu trên.

- Thu giữ của Nguyễn Xuân Q: 01 tờ giấy khổ A3 đề "GIẤY KHÁM SỨC KHỎE", góc bên trái trên cùng đề "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN E", phía dưới có đề số 1268/GKSK-BVE và phần "Lý do khám sức khỏe" được ghi "Đi làm". Ngày đề nghị khám sức khỏe ghi ngày 27/02/2018. Những nội dung còn lại giống 11 tờ giấy đã thu giữ của N nêu trên.

- Thu giữ của Trần Thị L: 01 tờ giấy khổ A3 đề "GIẤY KHÁM SỨC KHỎE", góc bên trái trên cùng đề "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN E", phía dưới có đề số 286/GKSK-BVE. Những nội dung còn lại giống 11 tờ giấy đã thu giữ của N nêu trên.

- Thu giữ của Nguyễn Thị Phương T1: 01 tờ giấy khổ A3 đề "GIẤY KHÁM SỨC KHỎE", góc bên trái trên cùng đề "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN E",

phía dưới có đề số 236/GKSK-BVE. Những nội dung còn lại giống 11 tờ giấy đã thu giữ của N nêu trên.

- Thu giữ của Vũ Hồng T: 01 tờ giấy khổ A3 đề "GIẤY KHÁM SỨC KHỎE", góc bên trái trên cùng đề "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN E", phía dưới có đề số 626/GKSK-BVE và phần "Lý do khám sức khỏe" được ghi "Đi làm". Ngày đề nghị khám sức khỏe ghi ngày 29/01/2018. Những nội dung còn lại giống 11 tờ giấy đã thu giữ của N nêu trên.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với số giấy tờ nghi làm giả đã thu giữ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 1918/KLGĐ – PC54 (Đ4) ngày 22/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

"1. Hình dấu tròn có nội dung "BỘ Y TẾ - BỆNH VIỆN E" trên các tài liệu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A16) là hình dấu giả, được tạo ra bằng phương pháp in màu kỹ thuật số.

2. Chữ ký đứng tên Nguyễn Thúy Vinh trên các tài liệu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A16) được tạo ra bằng phương pháp đóng dấu chữ ký, không có mẫu so sánh phù hợp nên không tiến hành giám định.

3. Các chi tiết in trên 16 "Giấy khám sức khỏe" cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A16) với các chi tiết in trên "Giấy khám sức khỏe" do Bệnh viện E cung cấp (Ký hiệu M3) không phải do cùng một bản in in ra.

4. Chữ viết trên các tài liệu cần giám định (Ký hiệu A14, A15, A16) với chữ viết đứng tên Nguyễn Thị Quỳnh N trên tài liệu mẫu so sánh (Ký hiệu M5) là chữ do cùng một người viết ra.

Tại bản kết luận giám định số 7267/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 19/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *"Chữ viết phần nội dung trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A13) với chữ viết đứng tên Nguyễn Thị Quỳnh N trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M1, M2) là chữ do cùng một người viết ra.*".

Cáo trạng số 220/CT-VKS– HĐ ngày 21/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh N, về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Thị Quỳnh N từ 36 đến 42 tháng tù về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị:

- Tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, màu trắng, số Imeil: 012747008922926 là phương tiện phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 1.200.000đồng thu lợi bất chính.

- Tịch thu lưu hồ sơ 16 Giấy khám sức khỏe giả đã thu giữ.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2017 đến ngày 27/02/2018, Nguyễn Thị Quỳnh N đã có hành vi mua 30 tờ Giấy khám sức khỏe giả Giấy khám sức khỏe của Bệnh viện E – Bộ y tế. Sau đó, N tự điền số, nội dung vào các mục của giấy khám sức khỏe giả để bán cho khách kiếm lời. Vật chứng thu giữ được tổng cộng là 16 tờ Giấy khám sức khỏe giả, còn lại 14 tờ không thu giữ được. Hành vi của Nguyễn Thị Quỳnh N đã phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước về con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức, gây ảnh hưởng xấu trong xã hội. Vì hám lợi, bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án; bị cáo có 01 tiền sự sau thời điểm thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo đã tự giác giao nộp số tiền thu lợi bất chính và vật chứng liên quan. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Đối với Nguyễn Văn G, Nguyễn Xuân Q, Trần Thị L, Vũ Hồng T, Nguyễn Thị Phương T1, là những người đã mua giấy khám sức khỏe giả của Nguyễn Thị Quỳnh N, nhưng chưa sử dụng nên chưa có căn cứ để xử lý hình sự. Ngoài ra, quá trình điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ về nhân thân số người đã mua 14 tờ giấy khám sức khỏe giả của N, nên không có căn cứ đề cập xử lý.

Đối với đối tượng mà Nguyễn Thị Quỳnh N khai tên là Hằng, đã bán 30 tờ giấy khám sức khỏe giả cho N, cơ quan điều tra chưa làm rõ được nhân thân nên sẽ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về tang vật:

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, màu trắng, số Imeil: 012747008922926 là phương tiện phạm tội.

- Số tiền 1.200.000đồng thu lợi bất chính.

+ Tịch thu lưu hồ sơ 16 Giấy khám sức khỏe giả đã thu giữ.

4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh N phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức"

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Thị Quỳnh N 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, màu trắng, số Imeil: 012747008922926.

- Số tiền 1.200.000đồng.

+ Tịch thu lưu hồ sơ 16 Giấy khám sức khỏe giả đã thu giữ

(Vật chứng đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự Hà Đông theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/11/2019; Giấy chuyển tiền vào tài khoản ngày 23/11/2019).

5. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về án phí, lệ phí toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Quỳnh N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Trần Đình Văn